|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn:  20/8/2023 | Tiết theo PPCT | Ngày dạy | Lớp | Tiết | Ghi chú |
| 3 | 15/9/2023 | 6A | 5 |  |
| 16/9/2023 | 6B | 1 |  |
| 16/9/2023 | 6C | 2 |  |
| 15/9/2023 | 6D | 3 |  |
| 15/9/2023 | 6E | 2 |  |
| 4 | /9/2023 | 6A | 5 |  |
| /9/2023 | 6B | 1 |  |
| /9/2023 | 6C | 2 |  |
| /9/2023 | 6D | 3 |  |
| /9/2023 | 6E | 2 |  |

**TUẦN 3+4**

**CHỦ ĐỀ 1: NHÀ Ở**

**BÀI 2: XÂY DỰNG NHÀ Ờ**

Môn học/Hoạt động giáo dục: Công Nghệ; lớp: 6

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

1. **MỤC TIÊU**
2. **Kiến thức**

- Kể được tên một số vật liệu để xây dựng một ngôi nhà. Mô tả các bước chính để xây dựng một ngôi nhà.

* Nhận diện được các vật liệu xây dựng và một số công việc trong xây dựng một ngôi nhà.
* Trình bày được một số yêu cầu đảm bảo an toàn lao động trong xây dựng nhà ở.

1. **Năng lực**
2. **Năng lực công nghệ**

* Mô tả được một số vật liệu xây dựng nhà ở; nhận thức được một số nội dung cơ bản về nghề nghiệp trong lĩnh vực xây dựng nhà ở; tóm tắt được kiến thức của các bước xây dựng nhà ở.
* Giao tiếp công nghệ: Biêu diền được vật thê hay ý tưởng thiết kế bằng hình biêu diễn cơ bản.
* Sử dụng công nghệ : Đọc được tài liệu hướng dần sử dụng các vật liệu xây dựng nhà ở phổ biến trong gia đình. Sử dụng đúng cách, hiệu quả một số sản phấm công nghệ trong gia đình.
* Đánh giá công nghệ : Đưa ra được nhận xét cho một sản phâm công nghệ phù hợp về chức năng, độ bền, thẩm mĩ, hiệu quả, an toàn. Lựa chọn được sản phẩm công nghệ phù hợp trên cơ sở các tiêu chí đánh giá.
* Thiết kế kĩ thuật: Phát hiện được nhu cầu, vấn đề cần giải quyết trong bối cảnh cụ thể.

1. **Năng lực chung**

* Năng lực giao tiếp và hợp tác: Năng lực này được thế hiện qua giao tiếp công nghệ một thành phần cốt lõi của năng lực công nghệ.
* Tìm tòi, sáng trong thực tiễn thông qua các mạch nội dung, thực hành, trải nghiệm từ đơn giản đến phức tạp.
* Tự nghiên cứu thu thập thông tin, dừ liệu qua nội dung SGK để trả lời câu hòi.
* Hợp tác theo nhóm giải quyết dự án về vật liệu xây dựng nhà ở và qua trò chơi để nhận diện các bước xây dựng nhà ở.

Giải quyết các vấn đề gắn với thực tiễn về xây dựng nhà ở.

1. **Phẩm chất**

* Có tinh thần tự học, chăm chỉ, nhiệt tình tham gia các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm.
* Có tinh thần trách nhiệm và trung thực trong hoạt động của nhóm.

1. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**
2. **Đối vói giáo viên:**

* SGK Công nghệ 6. Phiếu học tập.
* Giấy AO, A4, bút dạ, bút màu, keo dán, nam châm dính bảng. Bộ hình trò chơi “Đội thi công nhanh”.

1. **Đối vói học sinh:** Sgk, dụng cụ học tập, đọc bài trước theo sự hướng dẫn của giáo viên.
2. **HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**
3. **HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG)**
4. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
5. **Nội dung:** Câu hởi mở đầu trang 11 SGK.
6. **Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS
7. **Tổ chức thực hiện:**

* *GV đặt câu hỏi:* Ngôi nhà của em được xây dựng bằng các loại vật liệu nào?
* *HS xem tranh, tiếp nhận nhiệm vụ và nêu lên suy nghĩ của bản thân:* Ngôi nhà của em được xây dựng bằng gạch, sắt, ngói, xi măng,...
* *GV đặt vấn đề:* Như các em đã biết, để có ngôi nhà ở sạch đẹp, tiện nghi thì cần phải biết cách bổ trí và xây dựng nó. Đe tìm hiểu kĩ hơn về cách xây dựng nhà ở, chúng ta cùng đến với **bài 2: Xây dụng nhà ỏ’.**

1. **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIÉN THỨC**

**Hoạt động 1: Vật liệu xây dựng nhà ở.**

**a. Mục tiêu:** Kể được tên một số vật liệu để xây dựng một ngôi nhà. Nhận diện được các vật liệu xây dựng qua hình ảnh.

1. **Nội dung:** Câu hỏi hình thành kiến thức trang 11 SGK
2. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.
3. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIÉN SẢN PHẤM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**   * GV yêu cầu từng HS quan sát và nhận diện tên gọi của loại vật liệu xây dựng trong hình 2.1:   Giải Công nghệ 6 Cánh Diều bài 2: Xây dựng nhà ở   * Gv đặt câu hỏi: Hãy kể thêm các vật liệu xây dựng nhà ở khác?   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV quan sát, hướng dần khi học sinh cần sự giúp đờ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả  + GV gọi HS khác nhận xét và bố sung   * **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**   + GV đánh giá, nhận xét, chuân kiên thức  + Hs ghi chép bài đầy đủ vào vở. | **I. Vật liệu xây dụng nhà ở.**  - Vật liệu chính đế xây dựng nhà ở gồm: cát, đá, gạch, ngói, thép, xi măng, gỗ, son, kính,... |

**Hoạt động 2: Các bước xây dựng nhà ở**

1. **Mục tiêu:** Mô tả được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà. Giải thích được một số công việc trong xây dựng nhà ở
2. **Nội dung:** Câu hỏi hình thành kiến thức trang 12 SGK
3. **Sản phấm học tập:** Câu trả lời của học sinh
4. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỤ KIÉN SẢN PHẤM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung bước 1 và  trả lời các câu hỏi:  + Ai là người thiết kế bản vẽ ngôi nhà?  + Vì sao phải dự tính chi phí cho xây dựng ngôi nhà?  - GV yêu cầu HS đọc nội dung bước 2,3 và tóm tắt.    Hlnh 2.3. Các công viéc xày dưng phàn thố cùa ngửi nhà  Hinh 2.2. Bản vé thiết kẻ ngôi nhà | **II. Các bước xây dựng nhà ở**  *Bước 1: Chuẩn bị:*  + Thiết kế bản vẽ ngôi nhà và dự tính chi phí xây dựng (Hình 2.2).  + Lập hồ sơ và xin phép xây dựng.  + Bố trí người xây dựng.  *Bước* 2. *Xây dựng phần thô*  Để xây dựng phần thô, cần thực hiện các công việc sau:  + Làm móng.  + Dụng khung hoặc tường chịu lực. Làm sàn phân chia các tầng (nếu có).  + Xây tường ngăn, tường . trang trí.  + Làm mái.  + Lắp đặt hệ thống điện, nước, hệthống thông tin liên lạc (điện thoại, Internet,...) trong tường và trần nhà.  *Bước 3. Hoàn thiện*  + Trát tường, trần.  + Lát nền, cầu thang. |
| **Bưóc 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận  + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả  + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuấn kiến thức  + Hs ghi chép bài đầy đủ vào vở | + Sơn trong và ngoài.  + Lắp cừa và thiết bị điện, nước, vệ sinh |

**Hoạt động 3: An toàn lao động trong xây dụng nhà ở**

1. **Mục tiêu:** Nêu được một số yêu cầu về an toàn trong Giải thích được các yêu cầu về an toàn trong xây dựng nhà ở.
2. **Nội dung:** Các câu hỏi hình thành kiến thức trang 13 SGK
3. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS
4. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |

Hinh 2.5. Môt sỏ thiết bị xây đưng

*Hình 2.4 và Hình 2.5.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung phần HI, sau đó khái quát tên và đặc điểm yêu cầu về an toàn cho người lao động, bằng cách trả lời câu hởi:  *+ Hãy nêu tên các trang thiết bị bảo hộ lao động cá nhân và các thiết bị xây dụng trong*  *+ Trang thiết bị bảo hộ lao động cá nhân có lợi ích gì cho người lao động ?*  - GV cho HS nhận diện các hình ảnh đê làm rõ các yêu cầu an toàn vừa đọc: | **III. An toàn lao động trong xây dụng nhà ở'**  - Khu vực xây dựng nhà ở luôn tiềm ẩn các yếu tố gây nguy hiểm đối với con người và gây ô nhiễm môi trường xung quanh. Vì vậy, khi xây dựng nhà ở cần tuân theo một sổ yêu cầu sau:  1. Đảm bảo an toàn cho người lao động  + Trang bị đầy đú trang thiết bị bảo hộ cho người lao động.  + Các dụng cụ, thiết bị xây dựng (giàn giáo, cân câu, máy khoan,...) phải đảm bảo an toàn.  2. Đảm bảo an toàn cho người và môi trường xung quanh  + Đặt biên báo trên, xung quanh khu vực công trường.  + Quây bạt, lưới che chắn bụi và vật liệu rơi vãi.  + Vệ sinh các xe chở vật liệu ra vào công trường.  + Xử lí rác thải công trình |

|  |  |
| --- | --- |
| *+ Em hãy mô tả đặc diêm của từng loại biên*  *báo trong Hình 2.6.*  *+ Em sẽ làm gì và không được làm gì khi gặp các biến báo này?*  https://lh3.googleusercontent.com/77b_MHwCDqcvI2XO3Jyl2eGNaB9n9NWSMNuReqYLJdo5y6YQ8EfPgTrLkHi9ol1EtkxrHw=s170  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hởi và tiến hành thảo luận.  + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả:   * Một số trang thiết bị bảo hộ cá nhân:mũ bảo hộ, áo bảo hộ, quần bảo hộ, giày bảo hộ, kình bảo hộ, áo phản quang, găng tay bảo hộ, dây đai bảo hộ. * Các thiết bị xây dựng: máy khoan, máy trộn bê tông, xe cần cấu. * Trang thiết bị bảo hộ lao động cá nhân: bảo vệ con người trước những nguy hiểm của quá trình xây dựng nhà ở, đảm bảo an toàn và sức khỏe cho họ. * Biến báo cấm: hình tròn, viền dở, nền trắng có gạch chéo màu đỏ ở giữa, có ý nghĩa: không được làm * Biên báo hiệu nguy hiểm: hình tam giác đều, viền đen, nền vàng.   Biển báo bắt buộc thực hiện: hình tròn, nền màu xanh lam, ở giữa là hình ảnh màu trắng.  Biến báo nhắc nhở và chỉ dẫn: hình chừ nhật, nền màu xanh lam nhạt.  + GV gọi HS khác nhận xét và bố sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức  + Hs ghi chép bài đầy đủ vào vở |  |

1. **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**
2. **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập.
3. **Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học đế hoàn thành bài tập
4. **Sản phẩm học tập:** Kết quá của HS.
5. **Tổ chức thực hiện:**

* *GV yêu cầu HS thực hiện trả lời câu hỏi:*

1. Hãy kể tên và mô tả một số loại vật liệu mà em biết?
2. Hãy cho biết hai yêu cầu về an toàn lao động cần tuân theo trong xây dựng ở nhà? Cho ví dụ minh họa mỗi yêu cầu đó.
3. GV tô chức trò chơi “ *Đội thi công nhanh”*

* *HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi:*

1. Các loại vật liệu như: cát, xi măng, gạch, đá, sắt thép, sơn, ngói,...
2. Hai yêu cầu an toàn lao động là:

+ Đảm bảo an toàn cho người lao động

+ Đảm bảo an toàn cho người và môi trường xung quanh

1. Tổ chức trò chơi “ *Đội thi công nhanh”:*

* GV chuân bị 3 bộ hình đã được cắt riêng các hình nhỏ a, b, c, d, e của hình 2.3 trang 12 SGK; 3 tờ giấy AO; 3 bút dạ viết bảng; 3 lọ keo dính; nam châm đính bảng đe tô chức trò chơi “Đội thi công nhanh”.
* GV phổ biến luật chơi: Mồi đội sẽ trao đối và tìm ra tên cùa các công việc ở mồi hình nhỏ. dán hình nhở vào giấy AO, ghi tên công việc dưới mồi hình, sắp xếp các công việc theo thứ tự phù hợp nhất. Thời gian hoàn thành là 5 phút. Đội thắng cuộc dành danh hiệu “Đội thi công nhanh” là đội hoàn thành, treo sản phẩm lên bảng nhanh nhất và có kết quả đúng nhiều nhất.
* GV chia nhóm HS.
* Mồi nhóm HS sẽ nhận 1 bộ hình, 1 bút dạ, 1 lọ keo dính và thảo luận để hoàn thành yêu cầu.
* GV quan sát, nhận xét và đánh giá kết quả.
* *GV nhận xét, đánh giá, chuản kiên thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

1. **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.
2. **Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hởi và trả lời, trao đôi
3. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS
4. **Tổ chức thực hiện:**

* *GV yêu cầu HS về nhà:*

1. GV yêu cầu HS thực hiện dự án “Khám phá vật liệu xây dựng”. Mồi nhóm HS lựa chọn một kiêu kiến trúc trong số các kiêu kiến trúc đã học ở bài 1 đe hoàn thành dự án. Dự án hoàn thành tại nhà trong thời gian 1 tuần và hoàn thành trên giấy AO.
2. Đọc mục Em chưa biết SGK trang 11 và liên hệ thực tế: Những người xung quanh có ai là kĩ sư vật liệu xây dựng? Công việc cụ thế của họ là gì?

Hoàn thành phiếu học tập:

|  |  |
| --- | --- |
| Nhóm: Lớp:  **PHIẾU HỌC TẬP**  Yêu cầu: Em hãy đọc câu hởi phần vận dụng trong trang 14 SGK và hoàn thành các thông tin theo bảng sau | |
| Chi tiết an toàn | Chi tiết chưa an toàn |
|  |  |
| Giải pháp nâng cao tính an toàn cho tinh huống |  |

1. Đọc nội dung mục Em có biết sgk trang 14 và đặt câu hỏi: Em đã từng đọc hoặc xem thông tin về loại vật liệu này chưa? Theo em, loại vật liệu này có ưu điểm và hạn chế gì? Em thích loại vật liệu này không? Neu có cơ hội của chính mình em có sứ dụng loại vật liệu này không?

* *HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành nhiệm vụ và báo cáo vào tiết học sau.*
* *GV tông kết lại thức cần nhớ của bài học, đánh giả kết quá học tập trong tiết học.*

1. **KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phuong pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| * Thu hút được sự tham gia tích cực của người học * Gắn với thực tế * Tạo cơ hội thực hành cho người học | * Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học * Hấp dần, sinh động * Thu hút được sự tham gia tích cực của người học * Phù hợp với mục tiêu, nội dung | * Báo cáo thực hiện công việc. * Hệ thống câu hỏi và phiếu học tập * Trao đổi, thảo luận |  |